

Phụ lục IV
THỐNG KÊ BÍ MẬT NHÀ NƯỚC

Năm

(Ban hành kèm Hướng dẫn số: /HD-UBND ngày /5 /2025 của UBND huyện)

STT	Số, ký hiệu của tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước	Ngày ban hành văn bản	Tên loại, trích yếu tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước	Độ mật	Thời gian tiếp nhận, lưu giữ	Cơ quan, tổ chức (cá nhân) xác định hoặc tiếp nhận, lưu giữ	Ghi chú
(1)	(2)		(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	01/BC-UBND	10/03/2023	Báo cáo kết quả.....	Mật	20/3/2023	Lĩnh vực (tên cá nhân...)	
2	02/TTr-UBND	10/5/2023	Tờ trình về việc	Mật	12/5/2024	Lĩnh vực (tên cá nhân...)	01 bản

Lãnh đạo cơ quan, tổ chức thống kê
(ký, ghi rõ họ tên, chức vụ)

Người thống kê
(ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú: Mẫu thống kê bí mật nhà nước được sử dụng để thống kê tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước phát hành và tiếp nhận trong năm công tác.

(1): Ghi số thứ tự tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước được phát hành hoặc tiếp nhận, lưu giữ.

(2): Ghi số, ký hiệu, ngày, tháng, năm xác định tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước.

(3): Tên loại, trích yếu nội dung của tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước.

(4): Ghi độ mật của tài liệu, vật chứa BMNN (Tuyệt mật, Tối mật, Mật hoặc ghi ký hiệu A, B, C).

(5): Ghi cụ thể ngày, tháng, năm xác định hoặc tiếp nhận, lưu giữ.

(6): Ghi cụ thể cơ quan, tổ chức xác định hoặc tiếp nhận, lưu giữ bí mật nhà nước.

(7): Ghi những nội dung cần thiết khác (bản sao, số lượng bản lưu giữ..)